TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày 7 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lô Văn Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tòng Văn Hưởng** và ông **Cầm Văn Quynh**

- ***Thư ký phiên toà***: Ông **Trần Quốc Huy** là Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà*:**

Ông **Mai Văn Quyết -** Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Tòng Văn Thn, sinh năm 1994, tại Sốp Cộp, Sơn La

Nơi cư trú: Bản B T, xã DC, huyện S C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn Ph và bà Tòng Thị L; bị cáo có vợ là Vì Thị T và 01 con.

Tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 22/8/2017 bị Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 28 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 128/2017/HSST; Nhân thân: Xấu; bị cáo đang chấp hành án tại Trại tam giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 7/11/2017 cho đến nay; có mặt.

* *Bị hại*: Ông Vì Văn Ngoãn, 53 tuổi; trú tại: Bản Pặt, xã Dồm Cang, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/10/2017 Tòng Văn Thn đi xe máy từ nhà ở bản Bằng Tạng, xã Dồm Cang đến trung tâm huyện Sốp Cộp chơi, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì về nhà. Trên đường về đến khu vực kho bãi nông sản của ông Vì Văn Ng ở bản Pặt, xã Dồm Cang, huyện Sốp Cộp, Tòng Văn Thn thấy tại khu đất trống bên cạnh kho có các bạt phơi hạt cà phê đã dồn đống che đậy lại không có ai trông coi

nên nảy sinh ý định trộm hạt cà phê bán lấy tiền tiêu cá nhân. Tòng Văn Thn dừng xe máy ở lề đường tỉnh lộ 105 cách kho nông sản khoảng 50m rồi vào trong bãi tìm thấy 02 bao tải rồi đến tấm bạt phơi cà phê bên trái nhà kho mở bạt ra, lấy tay dồn cho cà phê vào hai bao tải sau đó vác hai bao tải cho lên xe máy chở về nhà. Về đến nhà Tòng Văn Thn cất giấu 02 bao tải cà phê vào gầm sàn nhà không nói cho ai biết.

Đến khoảng 13 giờ ngày 15/10/2017 Tòng Văn Thn lấy xe máy chở 02 bao cà phê trộm cắp đến nhà ông Vì Văn Ngn để bán. Ông Ngn kiểm tra thấy hạt cà phê đã khô nên đồng ý mua của Tòng Văn Thn. Hai người tiến hành cân số cà phê lên xác định trọng lượng là 56 kg, thỏa thuận giá 15.000đ/kg. Tổng số tiền Tòng Văn Thn bán cà phê cho ông Vì Văn Ngn là 840.000 đồng. Sau khi mua cà phê xong ông Vì Văn Ngn kiểm tra lại thì thấy số cà phê vừa mua có đặc điểm giống cà phê của mình bị mất trộm ngày 11/10/2017 nên nghi ngờ số cà phê trên là do Tòng Văn Thn trộm cắp của mình. Cùng ngày 15/10/2017 ông Vì Văn Ngn đã báo Công an xã Dồm Cang giải quyết. Sau khi nhận được tố giác của ông Vì Văn Ngn Công an xã Dồm Cang đã triệu tập Tòng Văn Thn đến để xác minh làm rõ tố giác của ông Vì Văn Ngn. Quá trình giải quyết Công an xã Dồm Cang thấy vụ việc có dấu hiệu phạm tội nên ngày 24/10/2017 đã chuyển hồ sơ vụ việc và vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Tòng Văn Thn đã khai nhận hành vi trộm cắp cà phê của của ông Vì Văn Ngn như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ của vụ án: 02 bao tải cà phê có trọng lượng 56kg.

Kết luận định giá tài sản số 405/KL-ĐGTS ngày 30/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng – UBND huyện Sốp Cộp, kết luận: Giá của 56 kg hạt café khô là 1.792.000đ (*Một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng)*.

Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố bị cáo: Tòng Văn Thn về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Tòng Văn Thn: Từ 09 đến 12 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tòng Văn Thn không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại ông Vì Văn Ngn yêu cầu bị cáo Tòng Văn Thn phải bồi thường số tiền 840.000 đồng mà ông Ngoãn đã bỏ ra để mua cà phê với bị cáo Thn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cở sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo, ý kiến của người bị hại, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Diễn biến tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tòng Văn Thn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại. Kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ ngày 11/10/2017 Tòng Văn Thn đã lén lút, chiếm đoạt tài sản là 56 kg hạt cà phê khô, trị giá 1.792.000đ *(Một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng)* của ông Vì Văn Ngn. Mục đích đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân thì bị phát hiện.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bi cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. Do đó cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới hai triệu đồng nhưng thuộc trường hợp đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội mới. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tòng Văn Thn đã phạm tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt cao nhất đến ba năm tù.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Tuy phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng thuộc trường hợp tái phạm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ và xã hội lên án mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe phòng ngừa chung và cải tạo riêng.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Trước khi xét xử bị cáo đang chấp hành hình phạt 28 tháng tù án theo bản án số: 128/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Vật chứng thu giữ của vụ án là 02 bao tải cà phê có trọng lượng 56kg. Ngày 28/11/2017 ông Vì Văn Ngn đã có đơn xin lại tài sản, ngày 29/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã trả lại cho ông Vì Văn Ngoãn là đúng theo quy định của pháp luật, nên cần được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Vì Văn Ngoãn yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 840.000 đồng mà ông Ngoãn đã bỏ ra để mua cà phê. Yêu cầu của ông Ngoãn là có căn cứ, nên cần buộc bị cáo Tòng Văn Thuận phải bồi thường cho ông Ngoãn số tiền nêu trên.

[8] Về án phí: Bị cáo Tòng Văn Thn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phi dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Tòng Văn Thn** phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Tòng Văn Thn **12** (*Mười hai*) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt 28 tháng tù theo bản án số: 128/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La. Buộc bị cáo Tòng Văn Thuận phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **40** (*Bốn mươi*) tháng tù. Được trừ đi 02 tháng 28 ngày đã bị tạm giam, còn phải chấp hành **37** tháng **02** ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án (ngày 07/11/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Tòng Văn Thuận phải bồi thường cho người bị hại ông Vì Văn Ngn; trú tại: Bản Pặt, xã Dồm Cang, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La số tiền là 840.000đ (*Tám trăm bốn mươi nghìn đồng*).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Tòng Văn Thn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hìng sự. Tổng cộng là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì…người phải thi hành án dân sự…tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người bi hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKS huyện Sốp Cộp
- Trại giam
- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- Bị hại
- THAHS
- CCTHADS huyện Sốp Cộp
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long